

LAN KHAI

**CHÀNG
KỶ SĨ**



Chàng kỵ sĩ

Lan Khai



chàng kỹ sĩ

Lan Khai

Bìa: *NXB Đời Mới*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

chàng kỹ sĩ

LAN KHAI

ĐỜI MỚI
Hanoi - 1943

1

Trước cổng dinh Tổng Trấn Gia Định, buổi sáng mùa xuân ấy, giữa lúc Tả quân Thống chế Lê Văn Duyệt, kiêm Tổng trấn lục tỉnh vừa thẳng đường, một chàng kỵ sĩ gò cương ngựa nhảy xuống đất, vơ dùi vục lia lia lên mặt chiếc trống cái mà người ta, theo lệnh quan Tổng trấn đã treo sẵn để dân gian ai có việc gì oan khuất muốn kêu thì cứ việc đánh to lên.

Chàng kỵ sĩ ấy là một người tự phương xa lại, bởi trên tấm áo màu lam chàng mặc, bụi đường đã phủ một lớp mỏng, trắng như bột chè lam...

Chàng có một thân hình vạm vỡ, một chiều cao khác thường và một dáng điệu rất uy nghi. Gương mặt chàng vuông chữ điền, màu da đỏ thắm như da gạch; hai mắt chàng sắc như dao dưới cặp lông mày nét mác. Miệng chàng rộng, môi dày đỏ thắm thường điểm một nụ cười tươi... Ngoài tấm áo lam, vành khăn dầu dậu và đôi giày cỏ, chàng chỉ có một gói hành ly và một thanh gươm ngắn đeo thông cạnh sườn bên trái. Con ngựa chàng cưỡi là một con ngựa quý, sắc lông trắng, điểm những nốt hoa mai. Nó câu đầu, phóng vĩ, cổ rô, mình hổ, bốn chân gày như bốn chân nai, móng úp như chén. Người ấy, vật ấy, thoạt trông ai cũng biết

không phải là cái hạng hèn đụt để ai có thể bắt nạt đến nỗi chịu oan khuất không nỗi, phải khua trống khiếu oan.

Không, phải có một cơ gì khác!

Một cơ gì quan trọng và bí mật.

Ta hãy chờ xem.

Thì kia, một tên lính hầu đã từ trong tiến ra.

Hắn nhìn chàng tuổi trẻ từ đầu đến chân. Và, chắc hẳn, cái hình dung Từ Hải của chàng đã khiến hắn phải kinh sợ. Hắn cất tiếng hỏi một cách mềm mỏng, trái hẳn thói thường của bọn lính hầu:

– Chú ở mô, có việc chi mà khua trống dữ vậy?

Tráng sĩ nghiêng mình chào:

– Tôi là một kẻ giang hồ không quê hương, từ một nơi vô định đến. Tôi muốn vào hầu quan tướng có chút việc; vậy phiền chú bấm dùm cho...

– Nhưng mà tên chi, phải nói rõ, ba tui mới biết đảng vô bấm chứ.

– Chú cứ nói có tên Nguyễn Văn Khôi xin vào ra mắt quan Tổng trấn!

– Nên coi chừng! Quan tướng bữa nay đương ở vào một thế khó nói chuyện lắm đó...

Chàng cười:

– Sao gọi là một thế khó nói chuyện?

– Ô, chú không hiểu sao?

– Không, tôi có hiểu gì đâu.

– Mà phải, chú vừa ở nơi xa đến, hiểu sao đặng...

– Bởi vậy, tôi muốn phiên chú giảng
dùm cho tôi nghe...

– Quan tướng ngài lạ lắm. Hình như
ngài chiến trận nhiều quá, chém giết
nhiều quá, nên mắc phải cái bệnh điên
khát máu thì phải. . . Cứ thỉnh thoảng
ngài lại phải một hôm như thế, và gặp
những hôm ấy thì ta hãy coi chừng kéo
mất đầu như bốn.

– Thật à?

– Chính thế đó.

– Nhưng làm cách nào mà biết được?

– Ấy, bữa mô ngài ra hầu mà không
bới tóc tử tế, cứ xõa đầu ngồi giữa sập,
hai tay chống xuống chiếu, mắt gườm
gườm nhìn mọi người và không nói
không rằng chi, ấy chính là những hôm
ta phải coi chừng, nghe chưa?

– Thế hôm nay cũng vậy sao?

– Đúng!

– Càng tốt!

–Ồ ...

– Chú ngạc nhiên

– Coi bộ người yêng em chán sống, muốn tìm cái chết chơi?...

Tráng sĩ lại cười:

– Tôi vẫn nghe nói cái chết nó ghê gớm lắm mà tôi chưa biết nó ra sao hết. Hôm nay, nếu được thấy nó, tưởng cũng là một sự đáng công chứ sao.

– Hừ!...

Tên lính hừ một tiếng, đoạn nhìn chàng tuổi trẻ một lần nữa. Và chùng ngờ chàng tuổi trẻ mắc chứng điên, va

có ý thương hại:

– Này, tôi biểu thiệt, không phải chuyện đùa đâu. Người yêng em hãy nghe tôi đi nơi khác đi...

– Muộn rồi.

– Sao muộn?

– Đánh trống rồi chứ sao?

– Tôi chưa hiểu.

– Đánh trống rồi tức là quan Tổng Trấn ngài nghe biết rồi. Nay bỏ mà đi không nói năng chi thì lại càng dễ chết lắm...

– Mà phải!..

– Thế thì chú vào bấm hộ tôi.

– Được! Chú đứng chờ, nghe!

Tên lính chạy vào một loáng đã ra ngay. Chàng lạ mặt hỏi:

– Thế nào?

– Lại còn thế nào! Ngài nổi hung ghê quá, truyền chú vào hầu ngay tức khắc.

– Thì vào chứ sao!

Hai người qua cổng, tiến vào sân rộng.

Chàng tuổi trẻ bỗng nắm tay tên lính hầu mà rằng:

– Này chú?

Tên lính hất hàm:

– Chi?

– Ô ...

– Nói chi mới đặng chứ?

– Sao, ở đây, lại có nhiều hùm thả rông như vậy?

Tên lính có vẻ đặc chí:

– Rúa mới ngộ!

– Nó không cắn người sao?

– Cắn sao đặng!

– Lạ quá!

– Thì có chi lạ, Quan tướng ngài đã vụn hết móng và răng nó rồi còn đâu! Ngài ra lệnh cho dân gian hễ đâu có hùm phải báo cho ngài biết. Thế rồi ngài đến tận nơi lửa bắt sống đem về bẻ răng bẻ móng thả nuôi như chó vậy.

Thiếu niên tráng sĩ lắc đầu:

– Thế thì ghê thật!

Chàng để lộ ra mặt một vẻ vui mừng, và lẩm bẩm:

– Cái công lặn lội tìm chủ tướng của ta quả thực không đến nỗi là công uổng!

Hai người đi qua tấm bình phong bằng gạch thì tới trước thềm.

Tráng sĩ vừa dừng bước, tự phía trong đã đưa ra một xâu dài những tiếng quát tháo âm ỹ:

– Tên kia ở đâu mà dám tới trước dinh ta khua trống âm ỹ. Nay vào đây lại không quỳ lạy?

Tráng sĩ vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Tướng quân Lê Văn Duyệt nổi trận lôi đình, vỗ tay xuống sập mà rằng:

– A, quân này lớn mật! Võ sĩ đâu, chém!

Võ sĩ dạ vang.

Nguyễn Văn Khôi liếc, mắt nhìn hai hàng võ sanh cặp gươm trần đứng hầu hai bên tả hữu thêm son, mủm mĩm cười.

– Quan tướng truyền các chú chém, các chú còn đợi gì!

Một tên đao phủ nói:

– Muốn người ta chém thì quỳ xuống, chứ anh cao như sếu vườn mà đứng vậy thì ai chém đặng!

– Mặc các chú! Làm cách nào chém được đầu ta đem nộp quan tướng thì làm!

Lê tướng quân hét:

– Ô, những quân này ra toi côm cả sao! Có một thằng ngỗ nghịch mà chém không nổi... Đã thế, cho chúng bay xúm cả lại mà đánh chết nó đi ta xem nào.

Bọn võ sĩ được lệnh liền ủa nhau vào đánh túi bụi.

Nhưng, chàng áo lam đã nhanh như một làn chớp, nhảy tọt ra ngoài vòng vây, đoạn chàng cứ nắm cổ bọn võ sĩ mà quật anh này vào anh khác làm cho chúng ngã lủng chông...

Lê tướng quân ngồi trên sập ngó xem, bỗng cười lên sảng sặc. Ngài xua tay nói:

– Thôi!

Như cái máy, cả bọn võ sĩ lập tức lùi ra. Quan tướng gật gù bảo chàng tuổi trẻ:

– Giỏi... Ta khen nhà người quả thực là một tay Phàn Khoái, Hạng Vũ tái sinh. Nhà người tên họ là gì, ở đâu đến đây, vào ra mắt ta có việc chi?

Lúc này tráng sĩ mới chấp tay quỳ lạy mà rằng:

– Bẩm tướng quân, mặt tốt tên gọi là Nguyễn Văn Khôi, quê ở tận ngoài Bắc hà. Mặt tốt nghe uy danh của tướng quân như nghe tiếng sấm, lòng riêng rất lấy làm kính mộ. Bởi thế, mặt tốt chẳng quản đường xá xa xôi ngàn dặm, cố lặn ngòi noi nước vào đây, mục đích để xin theo hầu tướng quân làm một tên lính cầm roi ngựa.

Lê tướng quân mừng hơn hở:

– Thế ra cái việc ngang bướng của tráng sĩ vừa rồi chỉ là một cách để tỏ cho

ta thấy cái thủ đoạn vạn nhân địch đấy, có phải không?

– Bẩm tướng quân, chính vậy!

– Tốt lắm! Ta vui lòng thu dụng tráng sĩ.

Chàng tuổi trẻ lạy tạ:

– Được thế, mặt tốt dù gan óc lầy đất cũng lấy làm mãn nguyện.

– Ta không những chỉ thu dụng tráng sĩ mà thôi. Ta còn sẵn sàng nhận tráng sĩ là con nuôi của ta nữa.

– Phúc nhà mặt tốt thực lớn lao!

– Và, từ nay, tráng sĩ tức là con ta. Tráng sĩ hãy bỏ họ Nguyễn đi, đổi lại làm họ Lê. Lê Văn Khôi, nghe chưa?

– Dạ.

– Võ sĩ đầu, truyền đem ghế lại đây cho công tử ngồi.

Lê tướng quân đã qua cơn điên. Ngài bới lại mái tóc, vuốt râu và hỏi Lê Văn Khôi:

– Hiện nay, đối với đại thế thiên hạ, con có ý gì hay không?

Khôi chấp tay nói:

– Thưa cha, thiên hạ đại thế hiện nay kể ra thì nhiều việc đáng nói, nhưng con thấy có một điều cần nhất...

– Điều nào?

– Tức là cái địa vị của phụ thân lúc này.

Lê tướng quân chú ý:

– Sao?

– Con thấy là...

– Cho con cứ nói.

Khôi liếc trông tả hữu.

Lê tướng quân biết ý, nói luôn:

– Võ sĩ, cho các người hãy lui để ta
ngồi hỏi chuyện công tử!

Khi chỉ còn hai cha con, Khôi liền
nói:

– Lạy cha, cái địa vị của cha lúc này
chính là cái địa vị của Hàn Tín Nguyên
súy, sau khi Cao Tổ đã đại định thiên hạ!

Lê tướng quân giật mình:

– À, con nói đúng...

– Con xem ý Triều đình nghi kỵ cha
lắm. Quan Tiền quân thấy thế đối với
cha lại chẳng được tử tế gì...

– Chính vậy!

– Bây giờ, thượng sách thì là học làm theo như Phạm Lãi, Trương Lương khi xưa, từ bỏ hết quan chức mà lui về làm một tướng quân điền dã.

Lê Tướng quân lắc đầu:

– Con ơi, sự ấy, Phạm Lãi và Trương Lương có thể làm được, nhưng ta thì không sao làm được!...

Khôi nhìn nghĩa phụ.

Lê tướng quân tiếp:

– Con ngạc nhiên ư?... Có gì là ngạc nhiên! Người ta đã đem lòng nghi kỵ cha, nếu cha treo ấn từ quan, người ta lại càng nghi lắm nữa, và như thế thì không đời nào người ta để cho cha lui về,

– Con cũng nhận câu cha nói là phải.
Nếu thế, ta xoay cách khác...

– Xoay cách nào?

– Cha có ý gì về nước Xiêm La chưa?

Cặp mắt Lê tướng quân sáng hẳn lên:

– Có, nhưng con hãy nói cha nghe.

Khôi khê ngâm mấy câu Kiều:

Triều đình riêng một biên thù,

Thiếu gì cô quả, thiếu gì bá vương!

– Ô, con xui cha làm phản ư?

– Thừa cha không. Con đời nào dám
xúi cha bỏ đại nghĩa! Ấy chỉ là một kế
phòng xa khi lâm nguy mà thôi.

– Ý kiến con thế nào?

– Cha hãy đắp một con đường từ Gia Định chạy thẳng sang Xiêm. Một mặt xây thành Gia Định này cho cao, đào hào cho sâu để tiến lên có thể cướp lấy Xiêm La, ngồi yên có thể giữ vững được địa vị và tính mệnh.

– Làm thế, Triều đình lại càng nghi mất.

– Cha không lo. Cha trọng trấn ở đây, có trách nhiệm phải phòng thủ biên cương. Vậy thì những việc cha sẽ làm đều là những việc chánh đáng cả.

– Con xem Xiêm La thế nào?

– Xiêm La, theo ý con, chỉ đáng một trận là lấy ngay.

Lê tướng quân gật đầu:

– Con nói phải!... Chính hợp ý cha. Từ lâu, cha vẫn ngầm có cái ý thôn tính Xiêm La và cũng chắc chỉ đánh một trận là lấy hết.

– Sức cha thừa đi!

– Cha biết Triều đình ngờ vực cha lắm. Thỏ đã chết thì chó săn vào nôi, cổ lai vẫn thế. Có điều cha nghĩ tiếc cái công lao thập tử nhất sinh, năm gai nếm mật của cha khi xưa đã theo giúp Thế Tổ¹ Cao Hoàng Đế mà thôi. Nay, nếu người ta chưa ra mặt tặc mà mình đã vọng động, e mang tiếng phản thần bất trung về ngàn muôn đời, chứ những sức cha thì dù có làm đến mười lần Hoàng Đế cha cũng coi chỉ như trò chơi vậy.

– Sự biến động là cái kế sách cuối cùng, bất đắc dĩ ta mới phải dùng đến.

¹ Vua Gia Long

Hiện giờ, ta vẫn có thể khuếch chương thổ địa nước Việt Nam nhà bằng cách thôn tính Xiêm La được chứ.

– Sự ấy chính là ý muốn của ta!

– Vậy xin cha hãy sửa soạn đầu vào đấy đi, rồi sớ về Triều xin đức Hoàng Đế xuống lệnh cho cha khởi sự.

– Con nói phải.

2

Muôn tâu Hoàng Đế Bệ Hạ,

Việc Tây tiến vốn là cái sở nguyện từ lâu của Liệt Thánh. Nay, nhờ hồng phúc của Bệ hạ, trăm họ đương lúc thái bình, nước giàu dân mạnh. Vậy không còn dịp nào hơn dịp này, Triều đình nên ra quân thôn tính Xiêm La, một là để mở rộng bờ cõi, hai là để ngăn ngừa và trừ diệt những

sự quấy rối ngoài ven do cái lũ người man mọi phản trắc kia đi.

Hạ thần mộng ân giữ trọng trách ngoài biên cương, đã cho dò xét nội tình của Xiêm La và đã dự bị một cuộc xâm lược mà cái kết quả, thần dám, ngay từ bây giờ, cam đoan sẽ hết sức tươi tốt.

Hạ thần xin đem đầu hạ thần ra mà ký tờ quân trạng, quyết chỉ đánh một trận là thành công. Hạ thần đã sai đắp sẵn một con đường từ Gia Định sang Xiêm, đã chứa cỏ tích lương, thao luyện sĩ tốt đầu vào đầy cả, và chỉ còn ngựa trông chiếu chỉ của Bệ hạ ban xuống là lập tức thi hành.

Một dịp trăm năm mới có, hạ thần kính xin Bệ hạ đừng bỏ lỡ mất mà sau này hối tiếc không kịp.

Thần: Tả Quân Thống Chế kiêm

nhiếp Gia Định Tổng Trấn sự vụ

LÊ VĂN DUYỆT

bái

Các cơ mật đại thần chuyên tay nhau
tờ phiếu tấu và vị nào cũng đọc một cách
kỹ lưỡng với cái vẻ trầm ngâm.

Nguyễn Triều Hoàng Đế² hỏi:

– Ý kiến của Tả Quân, các khanh
nghĩ sao?

Vị nào thành tâm vì nước thì đều tán
thành một cách hăm hở. Nhưng đấy là
số ít. Phần nhiều đều hiểu rõ cái ý ngò
vực của Triều đình, vội kiếm nhời dèm

² Vua Minh Mạng

báng:

– Tàu Bệ hạ, Tả Quân Lê Văn Duyệt cậy mình công lớn, lên mặt kiêu căng, thường hay tỏ ý chuyên quyền, nói nhời khinh mạn, thực không còn ra thể thống gì nữa. Nay va lại muốn ép vua gây hận với lân bang, được ra cũng không vẻ vang gì, nhỡ thua một cái thì thực là vừa thiệt người, thiệt của, lại mang tiếng với thiên hạ là khác.

Một vị nữa tâu:

– Việc đánh Xiêm La này chẳng qua chỉ là quỷ kế của Duyệt. Va chắc rõ cái ý Triều đình không dung nên đặt truyện để dò thái độ. Nếu nhà vua không cho, va tất vin vào cớ ấy mà làm ngang.

– Phỏng thử Triều đình ưng cho va đánh lấy nước Xiêm và sự xâm lược ấy

có kết quả hoàn toàn chẳng nữa thì sau sẽ ra sao? Biết đâu Lê chẳng chiếm cứ một phương, lập riêng Triều đình một cõi, bấy giờ dù Triều đình có muốn trị và nữa tưởng cũng khó lòng...

– Cái ý làm phản của Lê Văn Duyệt đã rõ ràng lắm. Kẻ tả hữu và ai còn không biết hàng ngày và thường sùng cô sùng quả, tự tiện chiếm đoạt cách thức của đế vương...

Những câu này phần nhiều là do lòng ghét ghen, hoặc do sự muốn đua nịnh cái ý người trên cả. Nhưng tất cả đã có một hiệu lực đúng như lòng mong mỏi của những kẻ vu cáo.

Vua Nguyễn nghe bọn Đại thần bàn ra tán vào, lòng càng thêm ngờ vực và ghét bỏ Lê Văn Duyệt. Ngài lặng im một lát, đoạn nhìn khắp cử tọa và hỏi:

– Như vậy, theo ý chư khanh, Trẫm nên xử trí cách nào?

Một ông, hăng hái nhất về sự ôm chân kẻ mạnh thế, đứng dậy tâu:

– Bệ hạ cử hạ chỉ ngăn hẳn việc đánh Xiêm đi, một mặt cho quan vào Gia Định triệu Lê Văn Duyệt về Triều...

Vua phán:

– Làm thế e Duyệt công phần mà sinh biến ngay chẳng.

Mấy ông khác nham hiểm hơn:

– Phải, nếu làm thế, Duyệt tất sinh biến ngay tức khắc và Triều đình lại phải một phen nhọc lòng dùng đến binh sĩ.

– Vậy thì làm cách nào?

– Bệ hạ hãy giáng chiếu ủy lạo Lê Văn

Duyệt, đại ý nói Triều đình rất tán thành ý kiến của va. Ngặt vì hiện nay, việc bình định vừa xong. dân gian chưa kịp thở, nếu Triều đình lại dụng đến việc binh, e dân tình xôn xao oán vọng. Bởi thế nên việc đánh Xiêm hoãn trong ít lâu.

Nguyễn Hoàng Đế lắc đầu:

– Làm thế chưa đủ.

Một vị lão thần khúm núm quỳ tâu:

– Tâu Bệ hạ, làm thế là phải lắm, miễn rằng một mặt Bệ hạ giáng chỉ gọi Lê Văn Duyệt về triều bệ kiến, nói vì lâu ngày vua tôi xa nhau, Bệ hạ lấy làm nhớ vị Khai quốc công thần. Nếu va về tức là va lòng ngay, hoặc còn sợ phép nước Bệ hạ hãy lưu va tại Triều để tránh mọi mối lo về sau.

– Ngộ va sinh nghi không về nữa?

– Nếu thế, sự phản bội của va sẽ rõ rệt trước tai mắt thiên hạ. Nhà vua có thể sai làm tội va một cách đường hoàng. Và thiên hạ sẽ không ai dám theo va nữa, bởi lúc ấy dù va có hành động gì thì danh cũng không chánh mà ngôn cũng không thuận chút nào nữa vậy.

Nguyễn Hoàng Đế gật đầu:

– Ấy thực là diệu kế!

Lập tức, Nguyễn Hoàng Đế thân tự thảo dụ vời Tả Quân Lê Văn Duyệt về kinh bộ kiến:

Hiền Khanh.

Việc thôn tính Xiêm La mà Hiền Khanh vừa tâu lên, Trẫm rất lấy làm phải. Ngặt vì thiên hạ vừa bình định, trăm họ vừa được hưởng thái bình mà nay lại dờ đến can qua, e lòng người lo sợ chẳng.

Vậy thì lòng trung quân ái quốc của Hiền Khanh, Trẫm biết vậy là đủ. Ta hãy chờ dịp khác thuận tiện hơn.

Hiện nay, Trẫm ngồi nhàn trong thâm cung ngày đêm nhớ các Khanh là những bậc Khai quốc công-thần của nhà nước, đã từng bao phen nằm gai nếm mật để phò là đức Thế tổ Cao Hoàng Đế.

Trẫm nghĩ rằng lúc gian nan tôi chúa đã có nhau thì khi an lạc, quần thần cũng nên đồng hưởng. Vậy Khanh tiếp được tờ dụ này, nên tức khắc về Kinh để Trẫm thỏa lòng mong mỏi.

KHÂM TAI

Viết xong, vua đưa quần thần xem một lượt, đoạn vuốt râu cười mà phán rằng:

– Như thế này mới thực là tở chỉ buộc chân voi, kẻ yếm hoạn kia khó lòng mà tìm có thoái thác được. Để khi hấn về đây, Trẫm sẽ liệu cho hấn. Nhất định là hấn sẽ phải lưu tại Triều Đình. Chúc vụ Tổng trấn lục tỉnh Nam Kỳ sẽ do người khác đảm nhận. Kẻ phản thần đành bó tay chết già ở xó kinh đô này, không còn hòng thi thố gì được nữa. Về phần Trẫm sẽ tránh được cái tiếng bạc đãi công thần. Thực là hai đường công tư cùng toàn vẹn, các khanh nghĩ sao?

Bọn đại thần cùng đứng dậy chấp tay:

– Bệ hạ thực là bậc minh quân thánh chúa, trí nhân gồm đủ, cho dầu thần minh cũng khó lòng lường được!

3

Tờ dụ này, theo ý con, có nghĩa như thế nào?

Lê Văn Khôi tức giận đến đỏ gay cả sắc mặt. Chàng hần học nói:

– Nó có nghĩa là dụ hổ ra khỏi rừng xanh, lửa rống lên khỏi đáy vực ạ!

Lê tướng công gật gù:

– Hừ!... Thế mới rõ nhân tâm nan trắc mà công danh phú quý ở đời chẳng

qua chỉ là một trò mây che mà thôi!...
 Cha nghĩ bao nhiêu càng chán nản bấy
 nhiêu.

– Thưa cha!...

– Gì?

– Cha chán nản, cha ngã lòng lắm...

– Chính vậy!

– Đã đành rồi, nhưng liệu người ta
 có để yên cho cha ngã lòng, chán nản
 chẳng?

– Chẳng để yên thì làm gì!

– Con không tin như vậy.

– Con tin thế nào?

– Người xưa chẳng vẫn nói: vua giận
 thì bày tôi phải chết đấy ư? Nay vua đã
 giận, đã muốn cha phải chết rồi...

– Chưa chắc...

– Thì ý đã sờ sờ ra đấy!

– Con nói cha nghe?

– Vua dụ cha về kinh. Cha mà không về ư? Sẽ có tờ ban ra, kể tội cha manh tâm phản phúc kháng cự mạng vua, rồi thì lũ Triều thần ghen ghét được dịp chưng ra những chữ kêu vang như sấm: nào bất trung, nào phản bội, để lừa dối dân gian. Bọn này ngu mê, biết gì là lẽ phải. Chúng chẳng khỏi sẽ bỏ cha mà về phe với Triều đình, mạnh thế hơn. Lúc bấy giờ, cha đã bị cô lập. Triều đình mới cử binh vắn tội, cha làm cách nào mà bảo toàn được tính mệnh?

– Nhưng cha sẽ về?

– Ấy tức là cha tự đem mình vào cạm rồi còn gì!

– Dem thân vào cạm?

– Thì chính thế! Người ta chỉ còn chờ đợi cha về đến kinh, lúc ấy cha sẽ là một tù nhân bị giam lỏng ở đất đế đô. Chúc Tổng trấn Nam kỳ sẽ về tay người khác. Con hổ ngoài sân kia, răng móng đã bị nhổ cả rồi, đứa trẻ bây giờ cũng dám coi thường nó. Ấy, cái số phận cha ở kinh đô sẽ như thế đấy!

Lê tướng công đứng phắt dậy.

Ngài tuốt gươm chém một nhát đứt hẳn một góc án thư, đoạn găm lên mà rằng:

– Đã thế, ta nhất định về kinh xem nó ra làm sao!...

Lê Văn Khôi nói:

– Thừa cha, về thì nhất định là phải

về rồi. Chỉ còn tính cách nào về rồi lại đi được mà thôi!

– Con có ý kiến gì hay chẳng?

– Thừa cha có.

– Con nói cha nghe. Cha hãy làm như vui mừng tiếp chiếu nhà vua vời về bộ kiến.

– Sao nữa?

– Và cha hãy lên đường ung dung.

– Được rồi.

– Trong khi ấy, con sẽ đảm nhận mọi việc...

– Đại khái?

– Con sẽ điểm một ngàn khinh kỵ, đi nhặt dạ về kinh đô...

– Con sẽ đi vào lúc nào?

– Con sẽ đi ngay sau lúc cha lên đường.

– Thế thì con sẽ đến trước cha rồi còn gì!

– Cha đi ngựa hay đi võng!

– Cha đi võng!

– Cha đi ngựa thì hơn...

– Cũng được.

– Cả hai cha con cùng đến kinh đô một lúc.

– Con sẽ dàn quân chiếm đóng ngay bên ngoài bốn cửa Hoàng thành rồi con theo cha cùng vào chầu thiên tử.

Lê tướng công cười ha hả:

– Hay lắm!... Được lắm!

– Triều đình sẽ trở tay không kịp. Và sau khi châu vua xong, cha sẽ viện cớ ở ngoài ven, chức vụ của cha rất quan trọng, không thể vắng mặt lâu được, thế rồi cha cáo lui. Hai cha con ta lại phi thực nhanh về đây.

– Giỏi... giỏi!... Bốn ngàn móng ngựa sẽ làm mù bụi đất kinh thành phen này!

Lê Văn Khôi cũng cười náo nức:

– Và hành động ấy mới xứng hợp với uy danh của đại tướng quân tả quân... Lê Văn Duyệt!

Tướng công nắm tay Lê Văn Khôi:

– Con thực là người của trời sai xuống giúp ta. Cứ những như vua thì cũng không nở lòng nào hại cha đâu. Chỉ

giận thay cái lũ hủ nho móng tay gãi ghẻ
chúng nó ghét ghen mà thôi.

– Để xem, hễ biết đích xác đứa nào
cha cứ chặt phăng đầu nó đi.

– Đành rồi, chỉ tiếc một nỗi chúng
nó khôn lắm!...

– Thừa cha, theo ý con, con nghĩ
rằng bọn gian ác nếu đã dám tính đến
chuyện hại cha, ấy cũng là do lượng trên
có ý không dung cha rồi. Nếu như nhà
vua xét nghĩ đến cái công bách chiến của
cha, đứa nào mở mồm dèm pha, vua gạt
phăng đi thì đâu nên nỗi.

Lê tướng công trầm ngâm một lát
đoạn thở dài:

– Con nói có lý lắm!

– Bởi vậy, con vẫn thầm nghĩ, nếu
con ở vào địa vị cha....

– Thì con sẽ làm cách nào?

– Con sẽ con sẽ... làm như nhời con đã thừa với cha ngay từ hôm con mới tới đây. . .

Chàng rung đùi cất tiếng ngâm:

– Bỏ trượng phu hể ngã trượng phu!

Lê tướng công bật cười:

– Đã đành sức cha có thể làm thừa đi, nhưng mà. . . Ngàn năm ai có khen chi Hoàng Sào!... Con xem, oanh liệt đến như Tây Sơn Hoàng Đế, Bắc diệt Mãn Thanh, Nam phá Xiêm La, gây nên một đoạn lịch sử hiển hách nhất trong lịch sử nước Nam, vậy mà dân chúng vẫn không thừa nhận.

Văn Khôi thở dài:

– Số mệnh!... Chẳng qua số mệnh cả. Cha cũng biết Người mới thực đáng vì chúa tể của cha, nhưng trót lỡ mất rồi, còn biết nói sao! Phạm Tăng đã trót về với Hạng Vương, dù biết Cao Tổ là bậc đại đức nữa, cũng đành chỉ vuốt bụng thở dài...

Hai cha con cùng nín lặng.

Hồi lâu, Văn Khôi hỏi:

– Thưa cha, bao giờ cha lên đường về Kinh?

– Cha định mai đi sớm.

– Thế để con sửa soạn,

– Phải đấy, cha viết tờ lệnh cho con đem xuống phòng binh điểm ngay lấy một ngàn dũng sĩ.

– Con xin chọn trong đám quân Hồ đội.

– Tại sao không lấy ở các đội khác?

– Là vì hồ đội gồm phần nhiều những chiến sĩ thiện nghệ, đã từng theo cha trong các trận đánh nhau với quân Tây Sơn trước.

–Ồ, con tôi làm như là sẽ có một trận đại huyết chiến không bằng.

– Thưa cha, phòng bị trước bao giờ cũng vẫn hơn... Thánh nhân đã có câu: vô viễn lự tất hữu cận tru. Nếu bọn gian thần hủ nho trở giọng, con sẽ không ngần ngại gì mà chém đầu chúng như chém củ chuối!

–Ừ, thôi cho con cứ tùy tiện mà làm, có điều nếu không ra sự biến gì, con chớ có vọng động mà nguy đấy.

– Xin tuân lệnh phụ thân.

Văn Khôi đứng phắt dậy, vái cha nuôi rồi lui ra. Trong trí tưởng tượng đương bông bột, kế tiếp nhau hiện ra những trận tranh hùng ghê gớm...

4

Giữa một buổi đại triều ở điện Thái Hòa. Vua và các quan đương bàn quốc gia trọng sự.

Thình lình, ai nấy đều chú ý lắng tai nghe...

Tự ngoài xa, và khắp bốn phía cùng một lúc cái gì phảng phất như nước rỏ qua nhiều quãng dẽ vỡ, hay một cơn thủy triều đương hú mạnh.

Nguyễn Hoàng Đế ngừng một câu phán giở, và toan sai nội giám ra xem việc gì, bỗng có Hoàng môn quan hốt hoảng chạy vào quỳ tâu:

– Muôn tâu.. muôn tâu Thánh Thượng, binh mã không biết từ đâu... bỗng âm âm kéo tới rất đông và có vẻ hung hăng lắm!....

Nguyễn Hoàng Đế cau mặt:

– Binh mã... nào mà khi không lại hiện ra đông thế được?

– Tâu Thánh Thượng, ấy là điều mà hạ thần không hiểu....

– Hãy trở ra xem nào!...

Hoàng môn quan phụng mệnh lui ra....

Bấy giờ, những tiếng người tiếng

ngựa đã rất rõ.

Thực là ồn ào, đột ngột, khủng khiếp.

Những tiếng vang động dội vào trong
hoàng thành, nghe càng to gấp bội.

Đất như chuyển lên.

Trăm quan ngơ ngác nhìn nhau.

Trong đầu mỗi người thoáng hiện kế
tiếp hàng trăm câu hỏi.

Và hàng trăm điều ước đoán...

Không ai hiểu rõ gì với gì nữa.

Nhưng tất tả cùng linh cảm một cách
rõ rệt và khủng khiếp rằng một biến cố
phi thường nào đó đã hiện ra bên ngoài
dải tường thành.

Hoàng môn quan lật đật chạy trở
vào.

Nguyễn Hoàng đế thét hỏi:

– Binh mã nào? Việc chi?...

– Tàu Thánh Thượng, ấy là quân mã của Tả quân Thống Chế Lê Văn Duyệt...

– Lê Văn Duyệt?...

Một tiếng sét nổ giữa trời quang tạnh không làm cho người ta hoảng hồn bằng.

Vua tôi đều lặng đi trong giây phút.

Một cảm giác nặng nghìn cân đè nặng xuống tâm hồn cử tọa.

Hơi thở người nào người nấy như đứt quãng...

Mắt người nào người nấy mờ đi.

Nhất là những ai đã dụng tâm xử tệ với Lê tướng công!

Họ thoáng thấy hiện ra trước mặt họ cái bóng một vị hung thần đương tiến đến với một tấm lòng đầy thù oán...

Nhưng, mọi lo lắng, nghĩ ngợi ấy đều chỉ thoáng qua...

Một sự cần thiết ghê gớm làm cho ai nấy phải tìm ngay cách đối phó với tình trạng nguy ngập.

Nguyễn Hoàng Đế nhắc:

– Lê Văn Duyệt?... Hẳn thành lĩnh đem binh mã về triều làm gì?... Phải, hẳn đem binh mã về triều làm gì, nếu không là để uy hiếp Trẫm... nếu không là do một ý đại nghịch?

Những câu vua phán cứ như từng nhát búa đánh mạnh vào óc trăm quan; và làm cho cái nguy cơ càng rõ rệt, càng khẩn thiết.

Đến nỗi, mấy ông đại thần đã bàn kế sách hại Lê tướng công hồi hộp thoáng nghĩ đến cái vạ giận cá chém thớt.

Thực vậy, trước cái hành động ngang tàng của Lê tả quân, nhà vua có thể đổ lỗi cho một vị đại thần nào đó. Kẻ không may không những sẽ không trách thoát sự căm hờn của vị lão tướng mà còn e búa rìu của chính nhà vua nữa.

Thế mới rõ đương yên đương lành đi kiếm chuyện với người không thù oán gì mình để rước lấy tai vạ vào thân!

Những ý tưởng rồn rập này làm cho lắm vị quan lớn hay tâng công kinh hồn táng đờm, mặt cắt không còn hột máu...

– Chư-khanh!...

Tiếng thét của nhà vua, tự cứu trùng gieo xuống, như một lệnh lấy đầu. Văn

võ giật nảy mình...

Đức vua tiếp luôn:

– Thế nào? Chư khanh nghĩ đến đối phó bằng cách nào bây giờ? Nói mau...

Một vị văn quan quỳ tâu:

– Muôn tâu thánh thượng, tình thế hiện khẩn cấp lắm rồi...

Vua gắt:

– Điều ấy, ai còn không rõ! Trẫm hỏi đây là hỏi cách đối phó với Lê Văn Duyệt kia...

– Tâu Bệ hạ, bây giờ tốt hơn hết là cứ làm như không để ý gì đến cái hành động ngang ngược bất kính của Lê Văn Duyệt...

– Sao nữa?

– Thánh Thượng hãy sai quan ra Ngọ Môn đón và vào Triều, và hãy niềm nở đón tiếp và, tựa hồ sự và đến chính là vào giữa lúc Thánh Thượng đương chờ mong. Hãy cứ làm như thế đã rồi sau hãy tìm cách khác...

Vua gật đầu:

– Kế ấy nghe được!... Vậy, mấy khanh trong hàng tứ trụ hãy mau mau ra Ngọ Môn vời Tả quân Lê Văn Duyệt vào đây.

– Phụng mệnh!

Bốn ông đáp cùng một lúc, giọng to tát và giông giạc, tỏ ra rằng những hồi hộp đè nặng trên tâm hồn các ngài đã cất hẳn.

Vua và trăm quan cùng nhìn theo bóng bốn vị đại thần ra cổng.

Có thể nói tất cả ngàn ấy con mắt đều bị một sức thu hút không sao cưỡng nổi.

Nhưng, sự chờ đợi của vua quan không lâu.

Chỉ chừng rập bã trầu, bốn vị đại thần đã khúm núm trở vào, dẫn đầu là Tả quân Đô Thống Lê Văn Duyệt. Lê Tướng công mặc sắc phục Đại thống chế. Trên đầu, ngài đội một cỗ mũ trụ rất vàng ngũ tía.

Mình ngài mặc giáp chên; ngoài phủ cầm bào màu huyết dụ thêu rồng vàng. Bên ngoài tà áo phủ, người nào để ý nhìn sẽ thấy thấp thoáng một thanh đoản kiếm đeo cạnh đùi bên trái.

Tướng quân ngựa mặt nhìn cao, nghênh ngang tiến vào giữa sân rồng.

Theo liền sau ngài là bốn vị đại thần, dáng khép nép và sợ sệt.

Đoạn hậu cho đám năm người, Lê Văn Khôi, mặc sắc phục mãnh dũng quân đội trưởng, rảo bước tiến theo như sẵn sàng đối phó với hết thảy mọi bất trắc có thể xảy ra thành linh.

Vào đến trước thềm son, Lê đại tướng dừng lại toan làm lễ triều bái thì một tiếng hô to đã từ trên điện ném xuống:

– Thánh Thượng miễn lễ!

Tả Thống chế nghiêng mình vái ba vái đoạn tiến lên thềm rồng.

Giữa sân Lê Văn Khôi quỳ lạy năm lạy và tung hô Vạn tuế..

Trong khi ấy, nội giám theo lệnh đức vua, đã mang một chiếc kỷ son đặt ở phía tả ngự tọa.

Hoàng Đế truyền Lê Thống chế ngồi.

Lão tướng tạ ơn vua xong rồi mới an vị.

Bách quan để hết tinh thần nghe câu chuyện giữa đấng Thiên tử và Lê Tướng công.

Đức vua ôn tồn phán:

– Hiền khanh bấy lâu trọng trấn ngoài xa, Trẫm ngày đêm hằng mong nhớ. Nay nhân lúc vô sự, Trẫm mới giáng chỉ vời hiền khanh về bệ kiến, không ngờ hôm nay vua tôi đã giáp mặt nhau, Trẫm thực thỏa lòng khao khát.

Lê thống chế đứng dậy, chấp tay nói:

– Hạ thần phận là võ tướng trọng trấn biên cương xa vời kinh khuyết, vẫn chỉ lo đấng quân vương bỏ quên, chẳng ngờ

Thánh Thượng vẫn sẵn lòng đoái tưởng, thần hạ thực muôn vàn cảm kích. Hôm nay, nhân ứng chiếu, hạ thần được cái may mắn chiêm cận long nhan, hạ thần cúi xin nhắc lại một lần nữa cái dự định đánh Xiêm La và mong Thánh thượng chuẩn tấu... Đã đành rằng Thánh thượng nhân từ đại độ, không nỡ bắt lê dân phải chịu cái khổ cực binh đao, nhưng hạ thần thiển nghĩ cái quyền lợi của quốc gia bao giờ cũng nên đặt lên trên hết mọi sự.

Vua tìm cách hoãn binh:

– Việc ấy quan trọng không phải nhỏ, vậy để rồi hãy bàn sau.

Dứt nhời, vua nhìn Lê Thống chế, mỉm cười mà rằng:

– Hiền khanh về kinh chuyển này để bộ kiến Trẫm, có sao lại đem binh mã đi theo nhiều thế?

Lê Tướng công sầm về mặt:

– Tàu Thánh thượng, hạ thần đem quân mã theo không phải là vô cớ. Nay quân vương đã ban hỏi, thần xin cứ thực tâu bày, vì thần là kẻ lỗ mãng không quen giấu những điều mình nghĩ...

– Cho khanh cứ tâu!

– Hạ thần theo hầu Tiên Đế trong bao nhiêu năm, đã từng cùng vua trải đủ mùi gian lao tân khổ. Nay, dù thiên hạ đã đại định, thần mang ơn mưa móc được dự vào hàng cực phẩm nhân thần, sự phú quý thực đã đầy đủ. Giá như ai, thần có thể cứ ngồi yên mà hưởng sự giàu sang, còn phải nghĩ ngợi gì nữa. Nhưng, một là vì xuất thân là kẻ võ sĩ, thần không quen ngồi nhàn; hai là vì mỗi khi chợt nhớ đến những nhời tâm huyết của Tiên Đế, nghĩ đến cái thanh

thế và quyền lợi của nước nhà, thần luôn luôn giạt mình lo lắng nên đã dò xét, bàn tính kỹ lưỡng mới dám tâu lên ngự lãm. Ấy thế mà trong lúc hạ thần xa vắng, có kẻ dám nghi ngờ sự ngay thẳng của hạ thần, kiếm nhời dèm pha để chia rẽ vua tôi, những mong hãm hại kẻ hạ thần vào vòng tội lỗi và, gieo tiếng bất minh cho quân thượng. Những kẻ ấy thực đáng giận. Bởi thế cho nên thần xin đem hết cả cái công phu từ lúc theo hầu Tiên Đế ra mà cầu xin bệ hạ cho hạ thần gỡ mặt nạ những kẻ lòng lang dạ thú ấy, đem chúng mà băm làm muôn mảnh.

Càng nói, Lê Đô Thống càng uất phần, mắt ngài sáng quắc như lửa, mắt ngài đỏ gay gắt. Ngài nhìn khắp hai hàng văn võ một lượt khiến nhiều kẻ phải cúi đầu thất sắc.

Nhà vua thấy tình hình ấy, liền cười mà rằng:

– Hiền khanh nhiệt thành vì vua vì nước sự ấy đã rõ rệt và không còn ai cãi lại được Trẫm rất khen ngợi. Còn như trăm quan văn võ tại Triều, đối với hiền khanh đều có cảm tình tốt cả, chứ không ai đem lòng ghen ghét hoặc ngầm mang ý gì khác đâu!

Biết rằng nhà vua có ý che đậy cho lũ thù địch của mình, Lê Thống Chế càng uất phần cực điểm. Lão tướng hét lên:

– Thánh Thượng nhân từ nên che chở cho những quân gian ác tiểu nhân ấy thì hạ thần đành chịu vậy. Nhưng mà một ngày kia nếu hạ thần thấy rõ cơ tâm của chúng, hạ thần sẽ đem tính mệnh này đổi lấy tính mệnh chúng và xin cam chịu tội với Bệ hạ.

Bầu không khí đến đây thực nặng nề.

Vua lấy làm khó chịu quá.

Khó chịu nhất là không tiện nói rõ tâm sự ra ngoài.

Còn trăm quan thì ngỡ ngác, ai cũng lạnh gáy, chỉ sợ đầu chẳng phải phải tai...

Nhưng Lê Văn Duyệt đã đứng dậy:

– Tàu Bệ hạ, thần về đây, được chiêm ngưỡng long nhan, lòng thần thể là vui thỏa lắm rồi. Vậy thần xin bái biệt Bệ hạ để lại lên đường về lục tỉnh.

Vua tỏ vẻ ngạc nhiên:

– Ô hay, sao hiền khanh lại đi ngay như vậy?

– Là vì trọng trách của hạ thần ở ngoài ngàn dặm không cho hạ thần được quyền ở lâu tại đế kinh.

– À, điều ấy hiền khanh đừng lo. Trẫm đã vời hiền khanh về đây, trong nam ví có xảy ra sự gì, Trẫm há lại trách cứ hiền khanh hay sao?

– Thần cảm thâm ân của Bệ hạ. Khiến nỗi quân mã đem theo không tiện quá. Xin Bệ hạ chuẩn tấu cho.

– Nếu thế thì ít ra khanh cũng ở lại đây một ngày, để vua tôi trò chuyện với nhau đã.

Nói xong, vua truyền đặt yến đãi vị lão thần và cho binh bị ra khao thưởng cho quân mã của Thống Chế.

Ngài lại truyền bày trò vui cho voi và hổ chọi nhau. Lê Thống Chế không còn

cách nào từ chối được nữa đành phải nín lặng. Lập tức mọi việc khởi hành.

Chỉ trong giây lát, tiệc yến đã bày xong.

Vua cùng Lê Thống Chế vào tiệc.

Trăm quan văn võ cũng được dự

Trong khi ấy, Lê Văn Khôi vẫn cắp gươm đứng hầu sau lưng Lê Thống Chế, không chịu rời xa nửa bước!

5

Một bãi đất rộng trong nội phủ, chung quanh vây gióng gỗ rất kiên cố.

Ngoài gióng gỗ là một hàng lính ngự lâm cầm đao mác để phòng.

Ở góc phía bắc khu đất ấy, người ta dựng một cái lầu gỗ cao, trên có mái căng vải màu vàng nhạt và có bao lơn đỏ chói.

Nguyễn Triều Hoàng-Đế, cùng

Hoàng hậu, hoàng tử công chúa, các vị đại thần trong lục bộ, Tả quân Thống Chế Lê Văn Duyệt đều ngồi trên lầu cao, dưới bóng những tàn vàng tán tía rực rỡ.

Vua ngự ở ghế chạm rồng đặt gần bao lan nhất. Hai bên thị vệ cầm hai chiếc tàn vàng che.

Xế về bên tả bảo tọa, là ghế ngồi của Tả quân Thống Chế Lê Văn Duyệt.

Lão tướng ngồi chầu vua, nhưng phía sau vẫn có Lê Văn Khôi cặp gươm đứng hầu, y như cảnh Quan Vân Trường đàn đao phó hội thời Tam Quốc vậy.

Rồi sau lưng vua mới đến Hoàng hậu, Thái Tử, Công Chúa, các vị hoàng thân, các vị đại thần.

Vua ngự ra được một lát, thì cuộc vui bắt đầu.

Một hồi đại cổ gióng lên.

Tiếp liền ngay đến tiếng hò reo, tiếng chiêng đồng, thanh la, tiểu cổ, âm âm như trong một trận kịch chiến.

Người ta mở cũi cho một thốt voi tiến ra giữa bãi.

Ấy là một con voi trận cực to, dữ tợn, hung hăng và đen chũi như một tảng đá bị cháy xém.

Con voi vừa ra thì cửa một chiếc cũi khác cũng mở.

Một tiếng rống kinh hồn.

Một con hùm lớn hơn con ngựa, sắc lông vàng già như một ngày nắng hạ.

Ác thú chạy lồng ra bãi, bao nhiêu móng nhọn, bao nhiêu răng, nanh đều phô trắng hếu.

Tiếng hò reo của quân sĩ bội lên.

Hai con vật bị kích thích, liền nổi hung, xông thẳng vào nhau mà đánh.

Thoạt tiên, hùm lợi thế hơn voi.

Nó nhẩy vọt lên, ôm lấy vòi voi mà cắn mạnh như muốn xé cho kỳ đứt. Voi bị đau, chạy cuống lên, làm cho mặt đất phải rung động.

Trên đài cao, khán giả hồi hộp theo dõi cuộc chiến đấu tàn khốc.

Trong khi ấy, con voi đã làm cho con hồ phải tuột văng rơi xuống.

Ác thú gầm vang động.

Voi cũng hăng không kém.

Nó lăn xả vào, nhất định lấy ngà húc cho kỳ đến lúc mãnh hổ phải chết nó mới nghe.

Trước cái cảnh hổ tượng tranh hùng,
cái thiên tính khát máu của người vượn
tỉnh thức.

Người ta hò reo còn chưa đủ.

Người ta dậm chân, múa tay, náo
nức như muốn nhảy vào trong gióng mà
dự cuộc.

Thình lình, con voi giờ vùi cuốn
được con hổ. Nó tung mạnh ác thú lên
cao, định hể chú hổ bị rơi xuống, nó sẽ
lấy chân xéo bẹp.

Bất ngờ, hổ bị văng mạnh, rơi đầu
không rơi lại nhè ngay trước chỗ vua
ngồi mà giáng xuống, làm cho tòa lầu
rung rinh suýt đổ sụp.

Hùm đương cơn điên, nhả răng giờ
móng toan làm dữ. Mọi người bạt vía.

Những tiếng kêu hoảng hốt nổi lên.

Các bà nội cung, các quan đại thần
xô nhau ai cũng chỉ nghĩ đến mạng mình,
cơ hồ quên cả vua,

Thực là một tai biến trời nghiêng đất
lệch!

Cảnh hỗn loạn không bút nào tả xiết.

Tả Thống chế nhanh trí vội đứng
phất dậy thét:

– Khôi! mau cứu giá!...

Chàng thanh niên dũng sĩ dạ một
tiếng đoạn nhảy phắt lại. Nhanh như
chớp, chàng gạt vua lại phía sau, thuận
tay nắm lấy hai chân mãnh hổ và co chân
đạp thốc vào bụng ác thú một cái.

Mãnh hổ lộn nhào xuống bãi.

Đức vua thoát nạn.

Tất cả cùng cảm thấy trên ngực nhẹ
hắn được nghìn cân!

Nhưng, người ta vẫn chưa hoàn
hồn...

Ai nấy vẫn còn run như giẽ.

Nguyễn Hoàng Đế cầm tay Khôi và
nói:

– À, lúc lâm nguy mới biết ai là người
xả thân cứu chúa. Không có tráng sĩ,
Trẫm chắc chắn mắc nạn mãnh hổ rồi...

Nói xong, vua hỏi Lê Thống chế:

– Hiện nay, tráng sĩ làm chức gì dưới
trướng hiên khanh?

Lê lão tướng đáp:

– Tàu Bệ hạ, đây là con nuôi của hạ thần. Hần mới được hạ thần cho giữ chức đội trưởng trong cơ mãnh hổ quân.

Vua gật đầu:

– Kể tài võ dũng, tráng sĩ đây thực đáng phong đến chức Thống đốc Ngự lâm quân!

Lê Văn Khôi lạy tạ:

– Tiểu thần xin bái tạ thâm ân của Thánh Thượng. Thần chịu ơn của phụ thân thần nhiều lắm, đã nguyện suốt đời chỉ theo hầu dưới cờ, không dám mong tưởng quan chức gì hết...

Hoàng Đế nghe tàu càng, tỏ ý khen ngợi khôn xiết. Ngài truyền thưởng cho Lê Văn Khôi vàng lụa và thân tự thảo sắc phong chàng làm Hiếu nghĩa tướn quân.

Lê Thống chế cùng con lạy tạ ơn vua xong, liền lại xin phép về Nam. Nguyễn Triều Hoàng Đế không viện lẽ gì lưu hai cha con Thống chế được nữa, bên phải ưng thuận.

Trước khi Lê Thống chế lên đường, vua cầm tay lão tướng ân cần dặn:

– Hiền khanh. vào Nam, thỉnh thoảng nên về kinh để Trẫm khỏi mong nhớ.

– Thần xin phụng mệnh.

– Còn như những điều hiền khanh đã tâu, Trẫm cam đoan rằng không có. Mà dù có nữa, Trẫm cũng không bao giờ lắng tai nghe.

– Nếu được vậy, thực là đại phúc cho hạ thần.

– Trẫm không bao giờ quên rằng hiền khanh đã là một vị khai quốc công thần của đức Thế Tổ. Vậy, hiền khanh đừng nghĩ ngợi gì cả.

Lê Thống chế ứa nước mắt:

– Thần là võ tướng, không nham hiểm được như bọn văn quan, trăm sự nhờ lượng cả của Thánh Thượng mà thôi! ...

6

Việc hai cha con Tả quân Lê Văn Duyệt đem mấy ngàn kỵ mã về Triều rồi lại trở vào trong Nam vô sự thành ra cái đầu đề bất tuyệt cho ai nấy bàn tán một cách cực kỳ khoái trá.

Công chúng thường vẫn vậy.

Họ đứng ngoài vòng danh lợi nên nhận xét và phán đoán bao giờ cũng vô tư.

Họ rất ghét kẻ gian tà, phường dua nịnh hiểm ác.

Họ sẵn sàng phò tá người trung lương, ủng hộ những ai oan khuất.

Bởi thế, đối với vị lão tướng bách chiến, có công phù tá vua Thế Tổ nhà Nguyễn, như Hàn Tín đã phù tá Cao Tổ nhà Hán, họ rất cảm tình.

Và, thấy ngài bị nhiều kẻ dèm pha, toan bẽ hãm hại, họ thương xót vô cùng. Họ thống mạ lũ tiểu nhân toan hại người trung trực. Họ chỉ mong bọn ấy bị lột mặt nạ, bị hành phạt một cách xứng đáng với tội ác của chúng.

Cái hôm mà Tả Thống Chế thành linh về kinh, kỵ mã đông kín cả bốn cửa thành, ai nấy cùng hồi hộp đợi chờ xem một cảnh tượng phi thường hiếm

có. Hàng vạn cặp mắt cùng nhìn cả vào hoàng thành; hàng vạn cái miệng cùng lắm bẩm:

– Nào, thử xem phen này cháy nhà ra mặt chuột, những ai ngay ai gian mới tỏ rõ được!

Nhưng, đến lúc hai cha con Lê Tả quân lên đường về Nam mà không một tên gian nịnh nào phải chết cả thì họ đều phàn nàn tức tối giãy tay, nắm miệng... Họ chê trách nhà vua che đậy bọn gian thần; họ tiếc cho Lê Tả quân ít quả quyết quá, mặc dầu cái việc Lê Văn Khôi đánh hùm cứu giá, và cái thái độ ngang tàng của Tả quân Duyệt khiến trăm quan đều khiếp vía nọ đều làm cho ai nấy sung sướng náo nức.

Căm tức Lê Tả quân, chỉ có bọn gian nịnh chịu hại ngài mà không được.

Cái lúc vị lão tướng đem kỵ mã về náo triều đình, bọn chúng sợ hãi mất mặt chừng nào, giờ, thấy cơn nguy hiểm đã qua, chúng càng thù ghét lão tướng ngán ấy. Có điều, chúng cũng tự biết trêu vào lão tướng tức là vuốt râu hùm, và lâm thời chính ngay nhà vua cũng khó lòng che chở cho chúng được.

Thực thế, sự cong queo bao giờ cũng bị khuất phục trước sự chính đại quang minh.

Nhà vua có nghe nhời sàm tấu, có ghét bỏ vị lão thần chẳng nữa thì cái đầu điểm bạc kia cũng chẳng thể đem mà ghép vào một tội gì được, ấy là chưa kể cái công lao vĩ đại, và cái huân nghiệp chói lòa sử sách.

Hơn thế nữa! Cha con Tả tướng quân lại vừa có cái công cứu giá, một công lao

rực rỡ nhất mà kẻ bấy tôi có thể có được.

Lúc nguy nan mới biết ai là hết lòng vì chúa!

Nhà vua nhờ lại cái lúc con mãnh hổ bị ném lên lầu. Thôi thì từ hoàng thân quốc thích, đến văn võ đại thần, ai nấy đều sợ hãi mất mật, và chỉ lo thoát lấy thân mình. Tấm lòng đáng chí tôn chẳng khỏi bùi ngùi chán nản!

Trong khi ấy thì vị lão tướng vẫn điềm nhiên bởi không nghĩ chỉ đến bản thân. Ngài thét con nuôi nhảy lại cứu giá. Trời, nếu Lê Văn Khôi mà không can đảm phi thường, không nhanh chân một chút thì cả cái miệng lớn chồm những răng và nanh kia chắc đã khép chặt lại, nghiền nát thịt xương vua rồi còn gì!

Nhà vua rùng mình và lấm bầm:

– Chính những kẻ mà ta toan làm tội lại là những kẻ có công với vua, với nước nhất!

Nhà vua hồi hận vô cùng.

Ngài còn cho rằng việc con hùm toan làm dữ, biết đâu chẳng là sự cảnh cáo thiên liêng nào đó!...

Ngài truyền gọi mấy ông quan lớn hằng tỏ ra hần học với Lê Tả quân nhất mà phán rằng:

– Từ nay, các khanh phải lấy lợi quyền của nước nhà làm trọng hơn cả và không nên có những tư tình từ ý gì, nghe chưa!

Các quan cúi đầu vâng dạ.

7

Lê Tả Quân về Nam được ít lâu thì tòa thành Phan An cũng vừa xây xong. Tường thành xây toàn bằng đá ong, bề cao ngang với đế thành, hào rộng và sâu, thêm một lần lũy tre dày, thế rất hiểm yếu.

Trong thành, theo lệnh phó vệ úy Lê Văn Khôi, lương soạn và cỏ khô đều được tích trữ rất đầy đủ.

Sự xây thành Phan An tuy làm cho dân phải cung ứng phu phen mà không một ai phàn nàn gì hết.

Nguyên do là vì ai nấy đều tâm phục Lê tướng công, một vị đại thần không những chỉ có uy mà còn có ân trạch đối với dân chúng rất nhiều.

Thực thế, từ khi Lê Tướng công trọng trấn sáu tỉnh Nam kỳ, những kẻ gian phi đều khiếp vía, lần lượt bảo nhau bỏ nghề trộm cướp mà trở lại làm ăn lương thiện.

Bọn dân làng thì nhờ vậy mà vui vẻ cày cấy, bán buôn để mưu sự no ấm cho thân gia.

Cuộc sinh hoạt càng ngày càng thịnh vượng, đến nỗi người ta đã gần như quên cả những thương tích của bao nhiêu năm nội chiến vừa qua.

Tất cả các cái ấy, đều do tài năng cai trị của Lê Tướng công. Dân chúng coi Ngài như một bậc nghiêm phụ vậy.

Sự ngài bị bọn gian nịnh dèm pha, nhà vua nghi kỵ khiến dân gian thương cảm và nhất định lâm thời sẽ bênh vực Ngài.

Họ tỏ cái ý ấy bằng cách hăm hở góp sức vào công cuộc xây dựng tòa thành đá vô cùng vĩ đại.

Chẳng những thế, dân chúng còn biết rõ cái chí bình Xiêm của Lê Tả quân nữa. Họ tán dương cái ý ấy, bởi vì họ biết rằng Tướng công mà làm là phải được.

Quốc gia Đại Nam sẽ nhờ vậy mà mở rộng thêm; dân tộc Đại Nam sẽ được thỏa cái mộng nam tiến đã bắt đầu thực hiện từ bao đời vua chúa. Và, họ thấy ở

trong việc phục dịch xây thành một cử động đầy chứa cái tinh thần ái quốc.

Trên dưới đồng tâm như vậy, công việc gì mà không thành tựu mau chóng và đẹp đẽ!

Câu chuyện cha con Lê tướng công về Triều, bọn gian thần bị nhục và Lê Văn Khôi tình cờ có công cứu giá lại càng thêm một bó đuốc vào đồng lửa đương ngùn ngụt cháy. Nhưng Lê Tả Quân đã thay đổi hẳn ý cũ. Ở ngài, vừa xảy ra một biến cải lớn và sâu xa trong tâm hồn.

Trước cái vẻ gian nịnh quy lụy của một số đại thần, trước sự nghi kỵ của Thánh Tổ Hoàng Đế mà cử động của Lê Văn Khôi không đủ làm tiêu tan hẳn, thêm cái ý nghĩ về cái chết của hai vị khai quốc công thần, bạn đồng liêu của tướng công là Lê Văn Chất, Nguyễn Văn

Thành, Lê tướng công bỗng thấy lòng bị tràn ngập bởi một chán nản.

Ngài ngao ngán cho sự vô thường của việc đời. Ngài ngao ngán cho cái công danh phù thế, và coi hết thảy như áng mây nổi chợt tụ đấy rồi tan mất lúc nào đó không hay.

Bởi thế, từ lúc ở kinh đô trở về, tướng công tính tình khác hẳn. Ngài lặng lẽ, ít nói ít cười, luôn luôn có vẻ buồn rầu suy nghĩ.

Đối với dân gian, ngài dẹp hết uy vũ, chỉ chăm làm ơn làm huệ, khuyên bảo những điều hay lẽ phải và sự làm ăn chăm chỉ.

Đối với kẻ trót phạm tội, ngài giảng giải hơn thiệt và khuyên ngăn đừng tái phạm nữa. Kẻ nào xét ra thực tình ngu

dại mà làm nên tội hoặc vì nghèo khổ quá đâm liều, tướng công đều chu cấp vốn liếng hoặc cho công ăn việc làm để chúng tự nuôi được thân và nuôi vợ nuôi con.

Nhờ thế mà trăm họ nhiều khi tưởng mình sống lại đời Nghiêu Thuấn. Tiếng ca ngợi công đức của Lê tướng công vang dậy khắp ngang cùng ngõ hẻm. Người ta coi tướng công như vị Phật sống của muôn nhà. Nhiều kẻ quá bông bột còn ao ước cho tướng công một địa vị cao hơn nữa để cho ân trạch của ngài có thể lan rộng hơn nữa.

Còn như việc bình Xiêm và những việc mưu đồ kia khác mà tướng công đã có khi lòng đầy uất phần, Lê tướng công chỉ coi như là một cái bóng chiêm bao.

Lê Văn Khôi thường nhân lúc hai cha con ngồi nhàn nhắc đến những việc cũ, Lê tướng công chỉ hoặc khẽ mỉm cười nói sang chuyện khác, hoặc thờ dài mà rằng:

– Cha bây giờ tuổi đã già rồi, đối với mọi việc đời, lòng cha nguội lạnh lắm. Vả lại, đọc chuyện cổ kim, cha thấy rằng tranh bá đồ vương rút lại cũng đến ba thước đất. Ấy là chưa kể đất bằng bồng rập chông gai để cho năm xương vô định cao bằng đầu thì nó cũng tội nghiệp lắm. Vả lại, cha hiện nay quyền vị đã tột bậc, tuổi đã cao, lại được con giúp đỡ kính mến và trăm họ không đến nỗi phải oán ố, được vậy kể đã nhiều lắm rồi. Cha chỉ còn mong mỗi sống trong sự an nhàn để chờ ngày từ biệt cái cõi đời này trong đó, cha đã nếm đủ mùi đắng cay ngon ngọt và đã trải đủ hồi vinh nhục.

Nghe cha nói thế, Lê Văn Khôi không còn dám hé răng sao nữa.

Thời gian qua...

Một hôm, Lê Tướng công thỉnh linh bị bệnh ốm chẳng ra sao mà mất.

Ngài mất, bọn quyền gian hả hê như cắt được cái bướu.

Chính vua Thánh Tổ cũng coi như bỏ được một hạt bụi trong khóe mắt.

Ngài lập tức chia đất Nam Kỳ thành tỉnh, phủ, huyện và đặt quan cai trị theo cách phân quyền như các tỉnh ở Bắc và Trung Kỳ để từ nay về sau sẽ tránh được cái nạn tập trung nhiều quyền hành quá vào tay một người.

Tuy thế, cái bề ngoài bao giờ cũng vẫn phải cứu vãn. Nhà vua không thể không

tỏ lòng mến tiếc một bậc khai quốc đại công thần như Lê Tả quân nên ngài sắc cho đình thần dùng vương lễ tống táng hài cốt Lê tướng công.

Cử chỉ ấy, tuy chỉ là một thứ văn chương vẫn làm cho một số người được thỏa lòng.

Người không được thỏa lòng họa chẳng chỉ có Lê Văn Khôi và những tay võ tướng từ nay sẽ mất hết quyền lợi mà họ vẫn được hưởng nhờ ông trùm của họ còn sống và còn tọa trấn một phương.

Tất cả những người này đều như những đám mây tụ dần lại ở đường chân trời.

Họ chỉ còn chờ một tiếng sét nổ nữa là bùng hẳn thành một cơn giông tố.

S

Tiếng sét mà chàng kỳ sĩ áo lam cùng bọn võ tướng của Lê Tương công đương chờ đợi đã bùng ra, đột ngột và ghê gớm.

Nó là cái cử động ám muội và lẠm quyền của một vị văn quan gian ác, hay ăn hối lộ và hèn nhát: Bạch Xuân Nguyên.

Muốn hiểu rõ đầu đuôi việc này, ta hãy vào thăm dinh bố chánh Gia Định là nơi lị sở mà Bạch Xuân Nguyên vừa

đề huê đem vợ con đến ở được mấy hôm nay.

Lúc ấy, trong tư thất Bạch Xuân Nguyên, chỉ có ba người.

Người thứ nhất cố nhiên là Bạch.

Va ngồi vắt chân chữ ngũ trên sập trái chiếu hoa, vẻ mặt cực kỳ kiêu căng và độc ác.

Trước chỗ va ngồi, hai tên dân đứng chấp tay với điệu bộ khúm núm của những quân phản chủ.

Bạch quắc mắt nhìn hai tên dân hồi lâu rồi mới dài giọng hỏi:

– Bay thử nhắc lại những điều bay vừa khai ta coi thử?

Một tên lùn tũn, béo phục phịch, khề gãi gáy đáp:

– Bẩm cụ lớn, cái việc bình Xiêm của Tả quân chỉ là một cớ để che đậy một âm mưu mà thôi.

– Thực chẳng?

– Bẩm thực.

Tên cao và đen nói:

– Chúng con xin đem hai cái đầu chúng con mà cuộc vào việc này.

– Ủ, nếu vậy thì được.

– Bẩm, chúng con quả không dám man với cụ lớn.

– Ủ! Thế cái âm mưu kia?

– Chính là sự chiếm giữ lục tỉnh, thông đồng Xiêm La để chống cự với Triều đình.

Câu ấy làm cho hai mắt lươn của Bạch bố chính sáng quắc lên. Ông ta rung rung cái đùi cẳng gà, giơ tay vuốt cần xe điều trục. Một tên lính hầu chạy lại nạp thuốc, bật môi lửa...

Bạch rít một hơi rất giòn, nhả khói dày đặc, ngân nga một lúc lâu rồi mới nói:

– Có việc ấy, sao mãi bây giờ bây mới nói?

– Bẩm, vì lúc trước chúng con sợ oai của Tả quân Duyệt nên không dám nói vì e khi họa hổ bất thành thì nguy đến thân gia chứ không chơi.

Bạch gật gù:

– Phải rồi... Thế mai đây, bây phải cứ thế mà khai, nghe.

– Dạ.

– Bây giờ ta sẽ lục cái việc ấy ra, làm cho to chuyện đệ sở về Triều...

– Công cụ lớn ắt không nhỏ.

– Ô, ta vì vua vì nước mà làm chức vụ chứ lợi lộc ta có quản gì mô! Vả lại, Lê Văn Duyệt có còn đâu nữa...

– Bẩm cụ lớn, Lê chết rồi nhưng công cụ lớn vẫn không phải là nhỏ.

– Bây nói chi?

– Chúng con trình cụ nhơn rằng Lê văn Duyệt tuy chết rồi mà cái việc phản nghịch của va đem phát giác ra, công của cụ lớn vẫn to lắm.

– To chi mà to! Thủ phạm chết rồi thì ăn thua gì!

– Bẩm cụ nhón ăn thua chứ ạ.

– Bây nói ta nghe!

– Việc phản nghịch phải đâu chỉ có một mình Lê Văn Duyệt. Va đã chết rồi nhưng còn những kẻ đồng mưu với va chứ!

Bạch gặt gù:

– Bây nói cũng có lẽ.

Hai tên dân đặc ý:

– Bây giờ cụ lớn cứ đem bọn thàng Khôi và mấy tên trùm dân hồi lương ra mà tra tấn, bắt chúng nó nhận quấy nhận quá mấy điều, đoạn chém lấy vài cái thủ cấp là công cụ lớn sẽ chẳng kém chi công một vị đại tướng thắng trận.

– Rửa mới là bàn nhằm sự lý!

– Xin cựa lớn trước hết bắt ngay tên Lê Văn Khôi hạ ngục đi đã.

– Ủ, cái thằng cha ấy ghê gớm lắm.

– Va giỏi võ vô địch. Lại rất được bọn dân hồi lương yêu mến.

– Chưa thấm. Nó còn có công cứu giá nữa!

– Nghĩa là cựa lớn sợ đức Hoàng Đế sẽ nhớ công mà xá xóa chứ gì?

– Có thể lắm!

– Không ạ.

– Sao?

– Con chắc nhà vua sẽ không tha nó.

– Vì có gì?

– Vì cha con nó bị ghét nhiều lắm.

– Chưa đủ.

– Vậy chỉ cần dùng cực hình để nó phải nhận tội.

– Sao nữa?

– Một khi nó đã nhận tội làm phản, cái tội đại nghịch bất đạo, thì công lao mấy cũng vất đi.

– Ừ, phải đó.

– Xin cụ lớn cứ thi hành ngay đi cho.

– Bây giờ ta còn lo một điều...

– Bẩm, cụ lớn lo điều chi?

– Bay chẳng vừa nói thẳng Khôi nó vũ dũng vô địch, lại được dân hồi lương quý mến lắm. Như vậy bắt nó không phải là chuyện dễ.

– Chúng con có cách bắt nó rất dễ.

– Thật chứ?

– Bẩm Lê Văn Khôi dũng mãnh thực, nhưng nó là phường vô mưu. Ta chỉ dùng một mẹo nhỏ là xong.

– Mẹo gì?

– Cụ lớn hãy biên thư mời nó đến hội kiến, đại ý nói rằng từ khi nó lập được công lớn tại Triều, đức Hoàng Đế vẫn hằng có lòng nhắc nhở tới nó. Nay Lê Tả quân quá cố rồi, nếu nó muốn về kinh thì cụ lớn sẽ vì nó mà sớ về cho.

– Cũng được đấy!

– Bẩm, sự vinh hoa ai mà không thích. Huống hồ nó thấy cụ lớn ân cần muốn làm ơn và hết sức khen ngợi nó thì làm gì mà nó không nức lòng. Nó sẽ không để phòng gì cả. Và ta sẽ bắt nó dễ như trở bàn tay.

– Đành rằng thế, nhưng cũng phải đề phòng kéo nó làm dữ?

– Bẩm cụ lớn, ta có dùng đến võ lực đâu mà sợ nó làm dữ.

– Không dùng võ lực mà bắt nó thì dùng cách nào?

– Bẩm, xin cụ lớn cứ cho mời nó lại rồi đặt tiệc rượu khoản đãi. Nó không ngờ vực gì lại là đồ vũ phu ham ăn thiết uống, cụ lớn cứ đổ mãi rượu cho nó kỳ đến lúc nó say mềm thì chỉ việc sai lính trói lại như trói một con chó ốm mà thôi, chẳng vất vả gì hết!...

Bạch Xuân Nguyên vỗ chiếu cười ha hả:

– Được! Được lắm!...

Va lại hút thuốc, lại hãm bằng một ngụm trà thơm và nói:

– À, nhưng ta có một điều cần phải dặn kỹ các mi.

– Dạ?

– Việc này phải giữ kín, nghe!

– Dạ.

– Nhất là đừng có hở ra cho Ngài Tổng Đốc Nguyễn Văn Quế và quan Án Nguyễn Chương Đạt biết, nghe chưa?

– Dạ. Ta phải làm kín kéo các ông ấy lại râu máu ăn phần ngay đấy.

– Dạ.

– Ta bắt Khôi xong, sẽ tuyên bố rằng phụng mật chỉ làm việc, như thế các ngài ấy sẽ không còn ngấp nghé gì nữa.

9

Trong khi bố chính Gia Định Bạch Xuân Nguyên lập mưu bắt chàng thì Lê Văn Khôi cũng đương cùng bọn đồng chí bàn việc trong một ngôi nhà khuất nẻo của chủ nhân tức là bạn thân của Khôi, tên gọi Thái Công Triều. Cuộc hội họp gồm có tất cả mười lăm người:

Chủ tịch Lê Văn Khôi.

Thái Công Triều.

Lê Đặc Lục.

Nguyễn Văn Đà.

Nguyễn Văn Tông.

Dương Văn Nhã.

Hoàng Nghĩa Thư.

Võ Vĩnh Tiến.

Võ Vĩnh Tái.

Võ Vĩnh Lộc.

Nguyễn Văn Bột.

Lưu Tín.

Trần Văn Tha,

Nguyễn Văn Tâm.

Nguyễn Văn Chân.

Lê Văn Khôi chờ cho ai nấy ngồi yên chỗ, chàng mới cất tiếng sang sảng nói.

– Thế nào, có việc chi khẩn cấp mà Thái hiền đệ cho mời anh em lại họp bữa nay vậy?

Thái Công Triều đáp:

– Nếu không có việc quan trọng, đệ khi nào lại làm phiền các đại huynh.

– Vậy việc ấy là việc chi, xin hiền đệ cho biết.

– Việc này có cơ nguy lớn cho bọn ta chứ không thường. Các anh chắc đều biết quan bố chính mới là ai đấy chứ?

– Bạch Xuân Nguyên chứ gì?

– Ấy chính cái thằng mắt trắng môi thâm ấy.

– Sao nữa?

– Nó là một thằng đại gian đại ác. Nó vừa đến đây mà đã tìm cách xoay xở bọn lương dân, nào ăn tiền, nào hạch sách đủ vè.

Hoàng Nghĩa Thư sốt ruột:

– Cho thế nữa thì em cũng không thấy có nguy gì cho bọn ta!

Thái đáp:

– Đã đành, nếu chỉ có thế thì không quan hệ gì đến bọn ta thực. Nhưng có phải chỉ như vậy mà thôi đâu!

– Thế làm trò gì nữa?

– Nó để ý đến anh em mình dữ lắm!

Cả bọn đều chú ý:

– Thực à?

– Cứ như tay sai của tôi mật báo thì thằng ấy hình như đương sửa soạn một việc gì bí mật và ghê gớm lắm.

– Có thể rõ là việc gì không?

– Biết rõ thì chưa, nhưng có điều đáng chú ý là nó sai lục đến việc xây thành Phan An, và ngày thường thấy hai thằng đẩy tớ cũ của Tướng công vẫn thì thọt ra vào cổng hậu dinh bố chính.

Về mặt ai nấy trở nên nghiêm trọng:

– Ô...

– Tôi đã dặn tay sai của tôi phải luôn luôn để mắt nhìn nhận cái hành vi của bọn chúng nó để xem hễ có sự gì khác thì phải báo ngay tức khắc.

Lê Văn Khôi hỏi:

– Việc Thái hiền đệ nói quả nhiên là

một việc tối quan trọng. Chúng ta không thể bỏ qua được. Và ngay bây giờ tôi muốn biết rõ ý các anh em đối với việc này ra thế nào?

– Chúng tôi xin nghe, đại huynh nói trước

– Tôi đề cử chứng thằng Bạch Xuân Nguyên nó muốn làm công làm cán với Triều đình phen này đây.

– Nhưng nó làm cách gì được?

– Kẻ mưu gian thiếu gì cách hại người trung trực!

– Đã đành rằng thế, nhưng chúng tôi không thấy có chuyện gì khả dĩ cho sự tăng công được!

Lê Đắc Lực nổi nhờ Lưu Tín:

– Thực thế! Thành Phan An xây xong

từ lâu, không ai kêu ca gì hết, không có sự tệ lạm nào hết. Việc bình Xiêm, Triều đình không ưng thuận thì Tướng công nhà cũng đã xếp rồi. Còn như Triều đình nghi kỵ Tướng công, nhưng nay Tướng công nhà đã quá cố, sự nghi kỵ ấy đã trở nên vô ích!

Lê Văn Khôi cười:

– Đường trường vẫn là như thế! Nhưng ai cấm thằng Bạch Xuân Nguyên nó cứ lục chuyện cũ rồi thêu dệt nọ kia ra mà bắt bớ, mà tra khảo, mà làm tình làm tội chúng ta để lấy công?

– Thế Đại huynh tinh sao? Thì trước sau cũng một lần, ta thử chọc trời khuấy nước một phen xem nó ra làm sao? Không làm thế cũng không còn cách nào khác nữa. Ta muốn yên mà người ta có để cho ta yên đâu.

Tất cả đồng thanh:

– Đại huynh nói rất phải! Ở đời này hơn nhau một tiếng anh hùng, còn thì trước sau ai cũng một lần chết. Vả lại, biết đâu đây! Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, nếu ông Trời không bỏ ta thì chưa biết chừng!....

Chàng kỵ sĩ áo lam hăm hở:

– Anh em đã quyết định như thế thì bắt đầu từ sau cuộc hội họp này, ta sửa soạn ngay đi thì vừa.

– Xin tuân lệnh.

– Ta cứ sửa soạn kỹ trước phòng khi lâm sự khỏi phải lúng túng.

– Chính thế.

Lê Văn Khôi vừa toan hạ lệnh giải tán, bỗng có tên thư đồng của chàng tự

ngoài vào trình một phong thư:

– Thừa chủ tướng, quan bố chính Bạch Xuân Nguyên vừa sai người cầm thư này sang trình tướng quân, nói là thư cần lắm nên con vội đem đến đây.

Mười lăm vũ sĩ ngạc nhiên nhìn nhau.

Lê Văn Khôi nói:

– Được! Để ta xem thư gì.

Chàng mở thư ra đọc xong, cười mà rằng:

– Dụ hổ li sơn!... À, thằng cha này đáo để thực.

Chàng đọc to bức thư của Bạch Xuân Nguyên cho mọi người cũng nghe và kết luận:

– Anh em nghĩ nên đổi phó ra sao?

Hoàng Nghĩa Thư đáp:

– Nó đã mời, đại huynh cứ sang xem nó ăn nói ra làm sao, bên ngoài đã có chúng tôi.

Thái Công Triều cũng hăm hở:

– Phải đấy! Đại huynh cứ đi. Mình không đi nó sẽ chê mình là nhát sợ hoặc có ý gian mà không dám đến.

Lê Văn Khôi đứng phắt dậy:

– Nếu nó tưởng vậy thì nó nhầm to! Chàng rút thanh gươm để trước mặt chém mạnh một một nhát làm sạt hẳn một góc bàn:

– Ta sẽ cho dân chuột ấy nó biết rằng trêu vào tay ta, chúng nó chỉ mua lấy cái chết một cách vô ích...

Rút nhời, chàng bảo theo cái giọng của người vẫn quen truyền lệnh:

– Bỏ giấy bút đây!

Và chỉ một loáng, bức thư trả nhời đã xong. Chàng gọi gia nhân:

– Bay đâu, lập tức đem thư này qua dinh bố chính, nghe!

Tên bộc đi rồi, Lê Văn Khôi quay lại bảo các đồng đảng:

– Chiều nay, tôi sang bên dinh Bạch Xuân Nguyên rồi, chư đệ lập tức sửa soạn mọi việc đâu vào đấy, nghe chưa. Hễ xảy ra biến cố gì, chư hiền đệ nên tức khắc khởi sự.

– Xin tuân lệnh.

– Nó đã mang lòng bất trắc, ta cũng không nghĩ ngợi gì nữa...

Cả bọn đều hăm hở:

– Hãy cùng nhau làm cho tổ mặt phi
thường một phen...

10

Đêm ấy là đêm hôm 18 tháng năm, năm Quý Tị, tức Minh Mệnh thứ mười ba.

Trong phòng giam nóng như một cái hầm lửa và đầy những tiếng muỗi kêu ran tứ phía, Lê Văn Khôi dần dần hồi tỉnh...

Chàng ngồi dậy, tay sờ soạng quanh mình vì bóng tối không còn cho mắt chàng trông thấy gì nữa. Nhưng tay chàng giờ ra chỉ sờ phải bốn mặt tường

xù xì và ẩm ướt nếu không thì cũng chỉ vốc phải muỗi bay nhiều như trấu.

Chàng nhớ lại sự đã xảy ra và bắt đầu nhận rõ tình trạng trong đó chàng đương sống.

Thì ra chàng đã bị Bạch Xuân Nguyên đánh lừa! Hắn cho thuốc mê vào rượu và mời chàng uống.

Đến lúc chàng mê man không biết gì nữa, chúng liền ném chàng vào đây!

Chàng đã là một thằng tù.

Chàng đã là một thằng trong tù, vì cái tội của chàng là cái tội đại phản nghịch.

Kẻ nào đã phạm tội đại phản nghịch thì không còn mong gì thoát lưới dao của đao phủ thủ nữa.

Cái cảnh tượng hãi hùng của một tội nhân phải điệu ra pháp trường, phải quỳ trên bãi cỏ, phải lắng nghe nhời tuyên cáo tội trạng, tiếp đến tiếng chiêng tiếng trống, rồi bất thành linh một nhát gươm lòe sáng, đầu hấn rơi bịch xuống cỏ, trong khi thân hấn run như thân gà bị cắt tiết, phun máu ra đầm đìa, cái cảnh tượng ấy hiện ra trước mắt chàng rõ rệt từng ly từng tí...

Lê Văn Khôi đứng phắt dậy và găm lên như mãnh hổ bị mắc cạm:

– Có thể nào như vậy được!

Chàng nắm lấy khung cửa lim toan cố sức lay mạnh, bỗng mấy tiếng khe khẽ như tiếng ai cạo móng tay vào mặt ngoài cánh cửa khiến chàng phải để ý.

Tiếng cạo mỗi lúc một rõ.

Không còn ngờ vực gì nữa.

Hắn có người nào đó đương ra ám hiệu cho chàng.

Lê Văn Khôi đằng hắng một tiếng.

Bên ngoài tức khắc có tiếng đáp.

Rồi chàng nghe tiếng thìa lồng vào hòng khóa.

Rồi hai cánh cửa hé ra, để lọt vào phòng giam một luồng gió mát...

Ồ! cái luồng gió nó là hơi của cuộc sống tự do ngoài khoảng rộng...

Tiếng nói của Thái Công Triều hô lớn:

– Đại huynh mau ra phía sân trước. Anh em đã chờ sẵn để cùng vào thăm gia quyến thẳng giặc họ Bạch.

Lê Văn Khôi không đáp. Nói là chàng kêu lên thì đúng hơn:

– Vậy thì đi, mau!...

Ở sân trước dinh bố chính, bọn anh hùng đã gươm đao sẵn sàng cả. Khôi bảo mọi người:

– Anh em theo ta!

Tức thời cả bọn đều reo hò ầm ĩ và xông vào phá cửa tư thất Bạch Xuân Nguyên.

Lúc ấy, Bạch vẫn còn thức.

Hắn dương loay hoay thảo một tờ sớ về Triều kể lể công trạng mình một cách khéo léo.

Chợt bọn anh hùng vào đến nơi.

Khôi hét:

– Thằng gian ác kia, tao có làm chi mà mày mà mày lại toan hại tao? Bây giờ tao đã vào đây, mày đừng nên van lạy và khóc lóc nữa, nghe chưa. Hãy nhận lấy nhát gươm này!

Dứt nhời, chàng vung kiếm. Đầu Bạch Xuân Nguyên văng xuống đất.

Gia quyến va thấy động cũng thức cả dậy. Trước cái chết ghê gớm của chủ nhân, ai nấy kêu gào lú cả lưỡi.

Lê Văn Khôi truyền:

– Giết cho bằng hết lũ gian tặc, đừng để sót một mạng nào!

Bọn anh hùng reo âm âm, và chém, và đập phá...

Hồi lâu, thấy không còn một người nào để giết, một vật nào để phá nữa, họ mới chịu kéo nhau ra.

Vừa tới công dinh bố chính, bọn họ gặp ngay một đám quan quân đèn đuốc sáng quắc, vùn vụt tiếng lại.

Thái Công Triều phát hỏi:

– Quân nào?

– Quân của Tổng đốc Nguyễn đại nhân. Ai đấy? Và tại sao bên dinh quan bố chính lại có tiếng kêu khóc và đập phá như vậy?

– Tại vì bọn ta đã vào giết cả nhà thằng một dân họ Bạch ấy chứ sao!

Lê Văn Khôi tiếp nhời Thái Công Triều:

– Thằng một dân họ Bạch ta đã giết chết rồi, ta còn để thằng Nguyễn Văn Quế này làm gì?

Tất cả reo:

– Phải đấy! Chém!... Chém chết nó đi rồi kéo nhau sang nhà án sát và lãnh binh một thể!...

Gươm dao múa tít lên. Bọn quân lính địch sao nổi lũ anh hùng mãnh dũng như hổ báo.

Nguyễn Văn Quế vội nhảy xuống ngựa và toan tìm phương đào tẩu.

Muộn rồi.

Bọn anh hùng đã vây kín bốn mặt.

Và, trong nháy mắt. Nguyễn tổng đốc chỉ còn là một đồng bùn đầm máu.

Bọn phiến loạn hò reo sôi nổi cả kinh thành Phan An.

Dân chúng kéo nhau ra xem.

Khi họ đã biết rõ là chuyện gì, lập

tức họ cũng hò reo trợ lực và gia nhập vào đảng phiến loạn.

Ấy là một việc họ chờ đợi từ lâu.

Bấy giờ, ai nấy mới thật được toại nguyện. Họ chỉ tiếc rằng công cuộc đã xảy ra muộn quá, vì nay Lê tướng công người mà họ kính thờ tôn trọng, đã không còn nữa.

Nhưng, chậm còn hơn không!

Bọn phiến loạn chỉ loáng cái đã chiếm được thành trì. Ấy là nhờ có bọn lính hồi lương quy thuận.

Bọn này nguyên là những tội nhân bị Triều đình xung vào quân đội.

Họ sẵn đem lòng oán vọng từ lâu.

Nay gặp dịp, họ liền đem khí giới nhập bọn với phe cách mệnh.

Nhờ thế mà sự chiếm cứ thành Phan An chẳng khó nhọc gì.

Dân chúng lại biết rõ cha con Lê tổng trấn.

Họ yên tâm làm ăn, bởi họ biết việc làm của Lê Văn Khôi không có hại gì cho tính mệnh và tài sản của họ.

Tờ mờ sáng hôm sau, mọi việc đã đầu vào đấy.

Sự yên ổn đã trở lại.

Lê Văn Khôi tự xưng làm Đại Nguyên Sứ, tổng quản thủy bộ, mã tượng chư quân:

Lê phong cho các đồng đảng theo thứ tự của công lao lớn nhỏ và tài năng của từng người.

Lê Đặc Lực.

Thái Công Triều.

Hai người được cất lên chức quản
trung quân;

Nguyễn Văn Đà, Nguyễn Văn Tông
quản tiền quân;

Dương Văn Nhã, Hoàng Nghĩa Thư
quản tả quân;

Võ Vĩnh Tiên, Võ Vĩnh Tái quản hữu
quân;

Võ Vĩnh Lộc, Nguyễn Văn Bội quản
hậu quân;

Lưu Tín, Trần Văn Tha quản thủy
quân;

Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Văn Chân
quản tượng quân.

Tướng tá cùng các văn quan đã cất

đặt đầu vào đấy, Lê Nguyên Súly liền triệu Thái Công Triều vào mà bảo rằng:

– Muốn mưu đồ đại sự, hiền đệ nghĩ nên bắt đầu việc gì trước?

Triều chấp tay nói:

– Bẩm Nguyên Súly, trước hết hãy bình định sáu tỉnh Nam kỳ xong đã.

Lê Nguyên Súly gật:

– Phải. Thế rồi sau?...

– Thông tiếm Xiêm La.

– Được.

– Hai việc này xong, ta để hậu quân giữ nhà, còn bao nhiêu tận xuất một phen ra Huế.

– Được lắm!

– Triều đình hôm nay xem chừng không mặt nào đối thủ với ta. Sự thành công, tiểu tướng dám chắc đến tám phần mười.

– Ta cũng nghĩ vậy. Nếu một trận mà xong. Nguyên Súly sẽ lên ngôi ngai vàng, mở ra một kỷ nguyên mới, để xem ta có kém gì thiên hạ!

Lê Nguyên Súly vỗ vai Thái Công Triều, cười mà nói:

– Thực là những nhời khoái luận!

11

Tin Lê Văn Khôi chiếm giữ sáu tỉnh Nam Kỳ làm cho Triều đình sôi nổi.

Vua Thánh tổ triệu trăm quan vào bệ kiến và hỏi:

– Lê Văn Khôi làm phản, nguy đẳng chiếm hết sáu tỉnh Nam kỳ, tung hoành ngang ngược, văn võ các người ai có kế gì hay cho phép cứ nói?

Thảo nghịch tả tướng quân ra ban quỳ tâu:

– Tàu bệ hạ, thần xin lĩnh binh vào dẹp tan nghịch đảng!

Vua hỏi:

– Khanh có mưu kế thần diệu gì chưa mà dám quả quyết như vậy?

Tổng Phúc Lương nói:

– Lê Văn Khôi là một đồ du đảng liều lĩnh, không đáng kể chi. Va hiện tung hoành sáu tỉnh miền Nam, nhưng Triều đình chỉ ra công một chuyến là nó phải chết ngay tức khắc!

Thánh Tổ Hoàng Đế lắc đầu:

– Khanh coi thường Lê Văn Khôi quá. Lê là một dũng tướng sức khỏe như Hạng vương, lại thêm có Thái Công

Triều mưu lược như Hàn Tín giúp đỡ, ta khó lòng mà dẹp yên được.

Tổng Phúc Lương đáp:

– Tàu bệ hạ, Lê Văn Khôi hữu dũng nhưng vô mưu. Nó không đáng kể. Còn như Thái Công Triều, mưu lược tuy giỏi mà hạ thần có cách trị được.

Thánh tổ nhìn Tổng Phúc Lương bằng đôi mắt ngờ vực.

– Khanh bảo có cách, ấy là cách nào?

– Thần vốn là bạn cũ của Thái Công Triều. Va quán tại Thừa thiên, vốn làm vệ úy coi biên binh ở Gia Định. Tài cao mà vị thấp, va khởi sao không uất phần làm bậy, nhưng phần mộ tổ tiên va ở cả đây và nếu thần đem nhời phải trái giảng cho va nghe, va chắc tỉnh ngộ ngay tức khắc. Một khi đã được Thái Công Triều

quy thuận để đái tội lập công thì nội tình của giặc thế nào, ta sẽ biết rõ hết cả. Và, như thế, thần chắc chỉ phải đánh một trận là thành công.

Thánh Tổ hoàng đế gật đầu:

– Khanh nói cũng có lý. Vậy, trước hết, khanh hãy thảo một phong thư thuyết hàng để cho người mang ngấm vào Nam cho Thái, xem tình ý va ra sao, nhiên hậu sẽ định liệu.

Phụng mệnh.

Tổng Phúc Lương tức khắc thảo một bức thư dụ Thái Công Triều về hàng:

“Thái huynh huy hạ

*Thình linh nghe tin đại huynh theo
tặc đảng Lê Văn Khôi, làm phản Triều
đình, ngu đệ xiết bao kinh hãi!*

Ngu đệ nghĩ tình bằng hữu, xin cùng đại huynh bày tỏ một vài lẽ thiệt hơn, họa may có bổ ích cho đại huynh chút nào chăng.

Than ôi, người ta ai mà không có lúc vì nhâm lẫn trong chốc lát đến thành ra vọng động, có khi để hận đến suốt đời!

Đại huynh há không xem như Hạng Bá; Trương Lương, Hàn Tín khi xira bỏ Sở theo Hán đấy ư?

Ấy chỉ vì họ đã biết thuận theo lẽ trời mà làm việc, gây nên sự nghiệp hiển hách, lưu danh đến nghìn muôn đời sau vậy.

Nước ta, từ sau khi nhà Lê mất quyền, thiên hạ chia năm xẻ bảy: nào Mạc, nào Trịnh, nào Tây Sơn, và nay là Nguyễn triều.

Trải bao nhiêu năm binh cách, dân

gian đã khổ sở biết chừng nào. Nay Nguyễn Triều Hoàng Đế vâng mệnh trời, thu nhất thống trong toàn quốc, mở ra một Triều đại thịnh trị, việc ấy há phải một đứa thất phu nông cuồng như Lê Văn Khôi làm nổi được ư?

Huống hồ, gây việc binh đao giữa lúc những vết thương đau của trăm họ vừa liền dấu lại là một việc đại thất sách.

Vậy thì cái cơ thành hay bại của Lê Văn Khôi, dù kẻ dung phạm đến đâu chỉ nghe qua cũng có thể đoán trước ngay được.

Tiểu đệ lấy làm lạ rằng đại huynh đã không thấy rõ sự ấy.

Ngoài ra, phần mộ tiên tổ của đại huynh đều ở Thừa Thiên. Nếu đại huynh không mau mau hối quả, trở lại Triều

đình thì tiểu đệ e khó lòng mà bảo toàn được.

Người ta ở đời, bất hiếu là một đại tội. Hiền huynh theo giặc, vừa phạm tội bất trung vừa phạm tội bất hiếu, như thế chẳng uổng cái tiếng là kẻ thức giả ở đời này ư.

Tiểu đệ đã nghĩ tiếc cho hiền huynh nên có mấy nhời chân thành này, mong hiền huynh hiểu rõ, mau mau cải tà quy chính để anh em còn có thể trông mặt nhau thì thực là một sự may mắn cho hai ta.

Mấy nhời tâm phúc, xin kính dâng hiền huynh lượng xét.

Đệ: Tổng Phúc Nguyên

bái

Bức thư được đưa ngay tới Thái Công Triều.

Trong khi chờ đợi phục thư của Thái, nhà vua không quên sắp đặt mọi việc. Trước hết nhà vua sai:

Tổng Phúc Nguyên làm Thảo nghịch tả tướng quân.

Nguyễn Xuân làm Tả quân tham tán.

Phan văn Thúy làm Thảo nghịch hữu tướng quân.

Trương Minh Quảng làm Hữu quân tham tán.

Hiệp đồng:

Binh Khẩu đại tướng quân kiêm quản thủy, tượng chư quân Trần Văn Năng.

Cùng tiến tiểu nghịch đảng.

12

Lê Văn Khôi đương cùng mấy tướng thân tín bàn kế cự địch quân Triều, bỗng một tên quân vào báo:

– Dám bẩm Nguyên Sứ, quân ta có đại biến!..

Tin báo như sét đánh.

Lê Văn Khôi cùng mấy tướng đều có vẻ ngạc nhiên và cùng im lặng nhìn nhau một phút. Sau Lê Nguyên sứ hỏi:

– Mi bảo có đại biến, ấy là sự gì vậy?

– Bẩm, trung quân đại tướng Thái Công Triều làm phản...

Chưa kịp nghe tên quân nói hết, Lê Văn Khôi đứng phắt ngay dậy, tuốt gươm thét:

– Cái chi?

– Thái Công Triều làm phản, đã đem bản bộ về hàng Trần Văn Năng rồi!

– Thái Công Triều làm phản!

Lê Văn Khôi biến sắc.

Chàng gầm lên một tiếng, đoạn đứng ngay ra chẳng khác một cỗ thụ vừa bị sét đánh.

Giây lâu, chàng nghiêng răng trợn mắt nói:

– Thái Công Triều làm phản à? Thế thì còn trời đất nào nữa... Ta có ngờ đâu nhân tâm lại nan trắc đến như vậy!... Nếu ta ngờ trước thì đâu có việc ngày nay.

Các tướng đều thở dài tỏ ý chán nản.

Họ nguyên rủa Thái Công Triều.

Họ sỉ nhục thẳng phản bạn và bắn khoản lo đại sự không khéo thì tan vỡ mất.

Thình lình, Lê Văn Khôi vỗ án gầm lên như sấm:

– Không! Không thể tan vỡ một cách vô lý như vậy được. Phải thành công...

Cử tọa xúm lại hỏi:

– Chủ sủy đã có mưu thần diệu nào chăng?

– Có đây rồi. Và việc này phải nhờ đến Lê Đắc Lực hiến đệ một chuyến mới xong...

– Việc chi, xin Đại súy cứ dạy. Tiểu tướng dù phải lăn mình vào chỗ nước sôi lửa bỏng cũng không dám từ...

– Phiến hiến đệ sang Xiêm một phen.

– Sang Xiêm?

– Phải!

– Nhưng nó thù ta?

– Ở đời này, trong việc bang giao, tình riêng không bao giờ đáng kể, chỉ có quyền lợi mà thôi. Xiêm La nó tuy oán ta mưu đánh nó, song nay nó thấy có cơ hội để xẻ một phần đất Nam kỳ thì nó sẽ lại giúp ta ngay.

– Nhưng nếu làm thế, ta sẽ mất đất!

– Chấp kinh cũng có lúc phải tòng quyền chứ! Chúng ta vừa bị nội phản, tình hình thế nào, bên địch hiểu rõ cả rồi. Như vậy thực là nguy hiểm. Nay ta cần phải có ngoại viện. Vậy thì sự hòa với Xiêm chỉ là một kế sách tạm thời mà thôi...

Lê Đắc Lực nghe ra, vội chấp tay nói:

– Tiểu tướng xin phụng mệnh.

– Tốt lắm! Hiền đệ chờ đấy, ta viết thư xong sẽ hay.

Lê Văn Khôi lập tức biên thư cho Xiêm La Quốc vương. Chàng niêm lại tử tế, đoạn trao cho Lê Đắc Lực và bảo:

– Đây, hiền đệ lên đường đi ngay mới kịp. Binh Triều đã áp đảo tận nơi rồi.

– Tiểu tướng dù chết cũng không dám từ.

– Thế hiền đệ lên đường ngay đi. Trong khi chờ đợi, tôi sẽ cùng các bạn cố thủ Phan An thành, nhất định sẽ không cùng quân Triều giao phong trận nào hết.

– Phải. Đại súy nên chờ viện binh đến, lúc ấy hãy hay. Chứ bây giờ, một là mình ít quân, quả bất địch chúng, hai là nội tình của mình, bọn Thái Công Triều đã cáo tỏ với bên địch hết cả thì khó lòng mà tránh được sự thất bại. Chi bằng cứ thủ hiểm là hơn.

– Thủ hiểm vi thượng sách. Vả lại, thành Phan An này tường cao, hào sâu, lương thực đủ dùng trong bảy năm, tha hồ cho bọn kia vây hãm.

HẾT

